

Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ

Bảo Lạc, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020, giữa: Nguyên đơn chị Lương Thị V, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng và bị đơn anh Đinh Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm CB, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị V và anh Đinh Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Chị Lương Thị V và anh Đinh Văn C thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Lương Thị V và anh Đinh Văn C thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu Đinh Khánh L, sinh ngày 25/01/2013 cho anh

Đình Văn C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; Giao con chung là cháu Đình Diệu L, sinh ngày 08/6/2016 cho chị Lương Thị V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị V và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được phép cản trở.

* Về tài sản: Chị Lương Thị V và anh Đình Văn C thống nhất thỏa thuận: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Lương Thị V và anh Đình Văn C phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Lương Thị V và anh Đình Văn C thống nhất thỏa thuận: Chị Lương Thị V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Lương Thị V phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Chị Lương Thị V đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0002919 ngày 16/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Chị Lương Thị V được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS;
- UBND xã XT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thùy Ngân